

Bản án số: 14/2019/HSST
Ngày: 18 - 03 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Liên.

2. Ông Lê Phước Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa:

Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 18 tháng 03 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/HSST ngày 15 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2019/HSST-QĐ ngày 07 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Văn Th, sinh năm 1994, tại Tỉnh Hưng Yên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Viên, xã Hồng Vĩnh, huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng trọ số 7, đường Phạm Hữu Lầu, ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Mai Văn Ch, sinh năm: 1958 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T không rõ năm sinh; Anh, chị em ruột có 03 người (lớn nhất sinh năm: 1986, nhỏ nhất sinh năm: 1993); Vợ, con : Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/11/2018, chuyển tạm giam từ ngày 16/11/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Văn Tấn A, sinh năm: 1941 *(Vắng mặt)*.

HKTT: Thôn An L, xã X, huyện Mộ Đức, Tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở: Như trên.

- Ông Văn Tấn Ú, sinh năm: 1990 *(Vắng mặt)*..

HKTT: Thôn An L, xã X, huyện Mộ Đức, Tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở: Như trên.

*** Người làm chứng:** Trần Văn H, sinh năm: 1994 *(Vắng mặt)*..

HKTT: Thôn 1, Trà Phương, xã Y, huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở: Như trên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 10 tháng 11 năm 2018, tổ tuần tra Công an thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh tiến hành tuần tra trên địa bàn thị trấn

Nhà Bè. Khi đến trước nhà số 71/8, tổ 22, khu phố 11, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, tổ tuần tra phát hiện Mai Văn Th đang điều khiển xe mô tô biển số 76G1-064.56, phía sau chở Trần Văn H có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi da màu nâu đang đeo trên vai của Thiệp có 01 gói nylon, bên trong chứa tinh thể không màu. Th khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng. Sau đó, Công an thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Mai Văn Th khai nhận: Bản thân nghiện ma túy đá nên thường mua ma túy đá để sử dụng. Vào đêm ngày 07 tháng 11 năm 2018, Th đi xe honda ôm từ phòng trọ nhà số 7, đường Phạm Hữu Lầu, ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh đến ngã tư đường Phạm Hữu Lầu và đường 15B thuộc phường Phú Mỹ, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh, gặp một người thanh niên tên H (không rõ nhân thân, lai lịch), mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ, bỏ vào trong túi da màu nâu rồi trở về phòng trọ. Đến ngày 09 tháng 11 năm 2018, Trần Văn H đến phòng trọ của Thiệp chơi, thì Th lấy một ít ma túy đá ra sử dụng nên H cũng lấy sử dụng (Th không kêu H sử dụng), số ma túy đá còn lại Th tiếp tục bỏ vào túi da màu nâu để cất giữ. Đến khoảng 11 giờ 45 phút ngày 10 tháng 11 năm 2018, Th điều khiển xe mô tô biển số 76G1-064.56 chở Trần Văn H đi đến trước nhà số 71/8, tổ 22, khu phố 11, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như nêu trên. Lời khai của Th phù hợp với lời khai người làm chứng, lời khai người liên quan và vật chứng thu giữ (BL: 24, 41-58).

Kết luận giám định số 1831/KLGD-H ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1178g, loại Methamphetamine (BL 20).

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-NB ngày 13/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè đã truy tố bị cáo Mai Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Mai Văn Th mức án từ 01 năm đến 02 năm tù.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Th cùng với H do H không thừa nhận việc Th tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mà do H xin sử dụng cùng với Th nên không có cơ sở khởi tố Th về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu, tiêu hủy tinh thể không màu có khối lượng **0,0671gram được niêm phong, có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra** là vật cấm lưu hành; 01 túi da màu nâu là vật không có giá trị sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng là tài sản của cá nhân bị cáo và không liên quan đến vụ án nghĩ nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô biển số 76G1-064.56, màu trắng đen, nhãn hiệu Honda wave, do ông Văn Tấn A, sinh năm 1941; Hộ khẩu thường trú: Thôn An Phong, xã X, huyện Mộ Đức,

tỉnh Quảng Ngãi đứng tên chủ sở hữu. Sau đó, ông Tấn A đã cho con ruột của mình là anh Văn Tấn Ú, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Thôn An Phong, xã X, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi làm phương tiện đi lại. Ngày 09 tháng 11 năm 2018, Th hỏi mượn anh Ú chiếc xe mô tô trên, đến ngày 10 tháng 11 năm 2018 thì bị Công an thu giữ. Việc Thiệp sử dụng chiếc xe mô tô biển số 76G1-064.56 làm phương tiện tàng trữ trái phép chất ma túy, anh Ú hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả lại chiếc xe mô tô biển số 76G1-064.56 cho anh Văn Tấn Ú (BL: 70) là có căn cứ.

Đối với Trần Văn H do hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh không khởi tố, điều tra. Tuy nhiên, H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã bàn giao Hiệp cho Công an thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên H đã bán ma túy đá cho Mai Văn Th, do không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đồng thời cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; Bị cáo cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của Mai Văn Thiệp: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mai Văn Th đã thừa nhận vì nghiện ma túy nên vào đêm ngày 07/11/2018 Th đã đi xe honda ôm từ phòng trọ nhà số 7, đường Phạm Hữu Lầu, ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè đến ngã tư đường 15B thuộc phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đồng để sử dụng; đến khoảng 11 giờ 45 phút ngày 10/11/2018 tại trước nhà số 71/8, tổ 22, khu phố 11, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1178 gram, loại Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 10/11/2018, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Mai Văn Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa và nỗi đau nhức nhối của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm, làm suy thoái nòi giống, băng hoại đạo đức và ảnh hưởng đến phẩm giá con người. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức được việc cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì nhu cầu nghiện hút và xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an chung.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đề răn đe riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Th cùng với H do H không thừa nhận việc Th tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mà do Hiệp xin sử dụng cùng với Thiệp nên không có cơ sở khởi tố Th về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng:

Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu có khối lượng **0,1178gram (số lượng còn lại sau giám định là 0,0671gram) được niêm phong, có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra** là vật cấm lưu hành; 01 túi da màu nâu là vật không có giá trị sử dụng nên căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xét tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, số model A1524FCCID:BCG-E2817AIC:579C-E2817A, IMEI354440065913584, đã qua sử dụng là tài sản của cá nhân bị cáo và không liên quan đến vụ án nghĩ nên hoàn trả cho bị cáo.

- 01 xe mô tô biển số 76G1-064.56, màu trắng đen, nhãn hiệu Honda wave, do ông Văn Tấn A (sinh năm 1941; Hộ khẩu thường trú: Thôn An Phong, xã X, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi) đứng tên chủ sở hữu. Sau đó, ông Tấn A đã cho con ruột của mình là anh Văn Tấn Ú (sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Thôn An Phong, xã X, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi) làm phương tiện đi lại. Ngày 09 tháng 11 năm 2018, Th hỏi mượn anh Ú chiếc xe mô tô trên, đến ngày 10 tháng 11 năm 2018 thì bị Công an thu giữ. Việc Th sử dụng chiếc xe mô tô biển số 76G1-064.56 làm phương tiện tàng trữ trái phép chất ma túy, anh Ú hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả lại chiếc xe mô tô biển số 76G1-064.56 cho anh Văn Tấn Ú (BL: 70) là có căn cứ.

[4] Đối với Trần Văn H, do hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh không khởi tố, điều tra. Tuy nhiên, H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã bàn giao Hiệp cho Công an thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên Huy đã bán ma túy đá cho Mai Văn Th, do không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Mai Văn Th** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.
Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);
Xử phạt: Mai Văn Thiệp 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2018.
2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật gói tinh thể không màu có khối lượng **0,0671gram được niêm phong, có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra (ký hiệu 1831/18NB)**.
Tịch thu tiêu hủy 01 cái túi da màu nâu, đã qua sử dụng.
Hoàn trả cho bị cáo Mai Văn Th 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, số model A1524FCCID:BCG-E2817AIC:579C-E2817A, IMEI354440065913584, đã qua sử dụng.
(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 2019-NK022 ngày 14/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè).
3. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;
Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
4. Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
Bị cáo quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.
Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thụ